

Số: 243/2024/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 28 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 225/2024/TLST-HNGĐ ngày 17/06/2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tú T, sinh năm 1980

Nơi thường trú: đội 8, thôn T, xã Đ, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985

Nơi thường trú: số 115 N, phường N, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/06/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/06/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tú T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 20/06/2009 và Nguyễn Thiện N, sinh ngày 06/07/2014. Sau khi ly hôn, chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/cháu/tháng, hai cháu là 5.000.000đ (năm triệu đồng)/tháng/ kể từ tháng

7/2024 cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

2.2 Về T sản chung và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Anh T và chị H mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh T phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng. Tổng cộng là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0018822 ngày 17/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường N, quận Long Biên, TP. Hà Nội (nơi đăng ký kết hôn ngày 08/12/2008);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thu Hà